

Số: 34 /2012/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 07 tháng 7 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế công nhận Danh hiệu
“Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND-UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Thi đua khen thưởng ban hành ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi một số điều của Luật Thi đua khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Thực hiện Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, xét và công nhận Danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công nhận Danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Website Chính phủ;
- Cục kiểm tra Văn bản - Bộ tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TTHĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư Pháp;
- Báo Hà Tĩnh, Đài PTTH tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Các Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thiện

QUY CHẾ

**Quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục
xét và công nhận danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 34 /2012/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7
năm 2012 của UBND tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1. Quy chế này quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các xã trong phạm vi cả tỉnh thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới;

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến trình tự, thủ tục xét và công nhận danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.

Điều 2. Nguyên tắc xét và công nhận danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.

1. “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” là xã đạt tiêu chuẩn văn hóa nông thôn mới quy định tại Quy chế này.

2. Tiêu chuẩn văn hóa nông thôn mới quy định tại Quy chế này là căn cứ để các địa phương chỉ đạo, thực hiện các tiêu chí văn hóa trong Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới và các tiêu chí về phát triển văn hóa nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

3. Việc xét công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” phải đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ và đúng quy định.

Điều 3. Thẩm quyền, thời hạn công nhận.

1. “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện công nhận sau khi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định và có văn bản đồng ý; được thực hiện hai (02) năm đối với công nhận lần đầu và năm (05) năm đối với công nhận lại.

2. Thống nhất thực hiện mẫu Giấy công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, theo mẫu quy định tại Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, xét và công nhận danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Tiêu chuẩn “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.

1. Giúp nhau phát triển kinh tế.

a) Thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, giảm hộ nghèo trong xã xuống dưới mức bình quân chung của tỉnh;

b) Có 90% trở lên hộ gia đình (sản xuất nông nghiệp) trong xã được tuyên truyền, phổ biến khoa học-kỹ thuật về lĩnh vực sản xuất nông nghiệp;

c) Có 80% trở lên hộ gia đình tham gia các hình thức hợp tác phát triển kinh tế;

d) Có nhiều hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động và giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập của người dân.

2. Nâng cao chất lượng xây dựng Gia đình văn hóa; thôn, làng, bản văn hóa và tương đương.

a) Có 70% trở lên gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa” 3 năm trở lên;

b) Có 90% trở lên hộ gia đình cải tạo được vườn tạp, không để đất hoang, khuôn viên nhà ở xanh, sạch, đẹp;

c) Có 25% trở lên hộ gia đình phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập từ sản xuất nông nghiệp hàng hóa và dịch vụ nông thôn;

d) Có từ 65% thôn, làng, ấp, bản trở lên được công nhận và giữ vững danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Bản văn hóa” và tương đương liên tục từ 5 năm trở lên;

đ) Có 65% trở lên thôn, làng, bản văn hóa vận động được nhân dân đóng góp xây dựng và nâng cấp cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế, văn hóa, xã hội ở cộng đồng.

3. Xây dựng thiết chế và phong trào văn hóa, thể thao cơ sở.

a) Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; ổn định về tổ chức; hoạt động thường xuyên, hiệu quả; đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

b) 100% thôn (làng, bản và tương đương) có Nhà Văn hóa-Khu thể thao đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

c) 80% thôn (làng, bản và tương đương) duy trì được phong trào sinh hoạt câu lạc bộ; phong trào văn hóa, văn nghệ và thể thao quần chúng. Hằng năm, xã tổ chức được Liên hoan văn nghệ quần chúng và thi đấu các môn thể thao;

d) Di tích lịch sử-văn hóa, cảnh quan thiên nhiên được bảo vệ; các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao truyền thống và thuần phong mỹ tục của địa phương được bảo tồn.

4. Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa nông thôn.

a) 95% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo các quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND tỉnh;

b) Xây dựng và thực hiện tốt nếp sống văn minh nơi công cộng, trong các sinh hoạt tập thể, cộng đồng; không có tệ nạn xã hội phát sinh, giảm mạnh các tệ nạn xã hội hiện có;

c) 100% thôn (làng, bản và tương đương) có tổ vệ sinh, thường xuyên quét dọn, thu gom rác thải về nơi quy định. Xã tổ chức tốt việc xử lý rác thải tập trung theo quy chuẩn về môi trường; nghĩa trang xã, thôn được xây dựng và quản lý theo quy hoạch;

d) Đạt chất lượng, hiệu quả thực hiện các phong trào: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; phòng chống tội phạm; bảo vệ an ninh trật tự an toàn xã hội; đền ơn đáp nghĩa; nhân đạo từ thiện; an toàn giao thông và các phong trào văn hóa-xã hội khác ở nông thôn.

5. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương.

a) 95% trở lên người dân được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

b) 90% trở lên hộ gia đình nông dân tham gia thực hiện cuộc vận động xây dựng nông thôn mới; tham gia xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế-xã hội nông thôn mới;

c) 100% thôn (làng, ấp, bản và tương đương) xây dựng và thực hiện hiệu quả quy ước cộng đồng, quy chế dân chủ ở cơ sở; không có khiếu kiện đông người, trái pháp luật;

d) Các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch được xây dựng theo quy hoạch và quản lý theo pháp luật; không tàng trữ và lưu hành văn hóa phẩm có nội dung độc hại.

Điều 5. Trình tự, thủ tục xét và công nhận danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.

1. Trình tự đăng ký, xét và công nhận:

a) Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện tổ chức Lễ phát động xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” trên địa bàn cấp huyện; phổ biến tiêu chuẩn xét công nhận và hướng dẫn các xã đăng ký xây dựng danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”;

b) Trưởng Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” xã đăng ký xây dựng danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” với Ủy ban nhân dân cấp huyện;

c) Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” xã họp thông qua Báo cáo thành tích xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, gửi Ủy ban nhân dân xã;

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”;

d) Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chuẩn công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” (có biên bản kiểm tra);

e) Phòng Văn hóa-Thông tin cấp huyện phối hợp với bộ phận thi đua, khen thưởng cùng cấp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định công nhận, công nhận lại và cấp Giấy công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”. Trước khi chủ tịch UBND cấp huyện ra Quyết định công nhận phải có văn bản thẩm định và đồng ý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Điều kiện công nhận:

a) Đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 4 Quy chế này ;

b) Thời gian đăng ký xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” từ hai (02) năm trở lên (công nhận lần đầu); năm (05) năm trở lên (công nhận lại).

3. Thủ tục công nhận:

a) Báo cáo thành tích xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” của Trường Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” xã, có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã:

- Báo cáo hai (02) năm (công nhận lần đầu);

- Báo cáo năm (05) năm (công nhận lại);

b) Công văn đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã;

Số bộ hồ sơ cần nộp là một (01) bộ, nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Thời hạn giải quyết là năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

Căn cứ hồ sơ đề nghị và biên bản kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chuẩn “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” của Ban Chỉ đạo cấp huyện. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, kèm theo Giấy công nhận; trường hợp không công nhận, phải có văn bản trả lời Ủy ban nhân dân xã và nêu rõ lý do chưa công nhận.

Điều 6. Khen thưởng.

“Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, khen thưởng; mức khen thưởng do các địa phương quyết định căn cứ vào khả năng ngân sách và các nguồn lực xã hội hóa.

Điều 7. Trình tự thu hồi danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”.

Căn cứ kết quả bình xét, kiểm tra đánh giá hàng năm, các xã vi phạm những quy định của Quy chế này, sẽ không được công nhận lại; trường hợp vi phạm nghiêm trọng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ra Quyết định thu hồi Giấy công nhận.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 8. Trách nhiệm thi hành.

1. Căn cứ Quy chế này, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã bổ sung thêm các tiêu chí hoặc quy định mức đạt

của các tiêu chí cho phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, nhưng không được thấp hơn mức quy định tại Quy chế này.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với UBND huyện, thành phố, thị xã, Ban chỉ đạo phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" các cấp triển khai thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp, đề nghị các địa phương, đơn vị phản ánh về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để nghiên cứu, thống nhất, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

HỒ CHỮ TỊCH



Nguyễn Thiện